

(Dùng cho trẻ 16~17 tháng tuổi)

K-DST

THỬ NGHIỆM SÀNG LỌC PHÁT TRIỂN Ở TRẺ SƠ SINH VÀ TRẺ NHỎ

Công cụ thử nghiệm sàng lọc phát triển này là chuỗi dự án kiểm tra sức khỏe dành cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, được sự tài trợ của Bộ Y tế và Phúc lợi, Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh, là nơi hội tụ các chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý, cùng sự góp sức của Hiệp hội Y học Sức khỏe Tinh thần cho trẻ em Hàn Quốc, Hiệp hội Y học Phục hồi, Phát triển trẻ em Hàn Quốc nhằm phù hợp với đặc điểm của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

Bản chỉnh sửa



Bản quyền và quyền sở hữu bản thử nghiệm này thuộc về Bộ Y tế và Phúc lợi, Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh. Nghiêm cấm tùy tiện sửa đổi để sử dụng hoặc bán khi chưa được phép. Tuy nhiên, các bác sĩ chẩn đoán sức khỏe, bác sĩ chuyên khoa trẻ em và thanh thiếu niên, bác sĩ chuyên khoa y học phục hồi, bác sĩ chuyên khoa y học sức khỏe tinh thần, các chuyên gia liên quan đến lĩnh vực trở ngại phát triển (chuyên gia tâm lý lâm sàng, chuyên gia tâm lý phát triển, v.v.) đã hoàn thành khóa đào tạo theo quy định tại hiện trường điều trị hoặc tại các cơ sở nuôi dưỡng trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ được phép sử dụng.

THỬ NGHIỆM SÀNG LỌC PHÁT TRIỂN Ở TRẺ SƠ SINH VÀ TRẺ NHỎ (Dùng cho trẻ 16~17 tháng tuổi)

✦ Vui lòng điền các thông tin dưới đây. Điền vào chỗ trống và đánh dấu ☒ vào nội dung tương ứng.

Tên của trẻ		(Nam, Nữ)	Người trả lời câu hỏi	<input type="checkbox"/> Mẹ <input type="checkbox"/> Bố <input type="checkbox"/> Bà <input type="checkbox"/> Ông <input type="checkbox"/> Khác ()
Ngày tháng năm sinh	Năm	tháng	ngày (Ngày dự sinh nếu là trẻ sơ sinh thiếu tháng:	Năm tháng ngày)
Thông tin bố mẹ (Nội dung tùy chọn)	Tuổi của mẹ	() tuổi	Học vấn: <input type="checkbox"/> Cao học trở lên <input type="checkbox"/> Đại học <input type="checkbox"/> Đại học dở dang <input type="checkbox"/> Trung học phổ thông <input type="checkbox"/> Trung học cơ sở trở xuống	
	Tuổi của bố	() tuổi	Học vấn: <input type="checkbox"/> Cao học trở lên <input type="checkbox"/> Đại học <input type="checkbox"/> Đại học dở dang <input type="checkbox"/> Trung học phổ thông <input type="checkbox"/> Trung học cơ sở trở xuống	
Trẻ có vấn đề gì về cơ thể hoặc về mặt phát triển không?			<input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có (Ghi tên bệnh cụ thể nếu có) ()	

**** Bản câu hỏi này dành cho trẻ sơ sinh từ 16~17 tháng tuổi. Nếu bản câu hỏi này không tương ứng với độ tuổi của trẻ thì vui lòng thay thế bằng bản câu hỏi khác.**

✦ Đối với mỗi một câu hỏi, vui lòng đánh dấu vào một trong bốn câu trả lời sau đây.

Nếu không biết liệu trẻ có thực hiện được như trong nội dung câu hỏi không thì vui lòng thực hiện rồi trả lời.

Có thể thực hiện tốt ③	Có thể thực hiện được ②	Không thể thực hiện được ①	Tuyệt đối không thể thực hiện được ④
------------------------	-------------------------	----------------------------	--------------------------------------

Các câu hỏi dưới đây về “những điều trẻ có thể làm được”.

Nếu trẻ có thể thực hiện được một hành động cụ thể nhưng không làm tốt do các lý do khác, đánh dấu vào ô “Có thể thực hiện được”

Ví dụ: Trẻ dường như có khả năng sử dụng kéo nhưng bạn chưa bao giờ cho phép trẻ sử dụng trước đó. Trẻ dường như có thể lắp các khối, nhưng bạn không có đồ chơi (khối) này trong nhà hoặc trẻ không thích chơi đồ chơi này.



Vận động thô

1	Khi nắm lấy một tay của trẻ thì trẻ đi được vài bước chân (nếu trẻ tự mình đi vững vàng thì đánh dấu vào mục “Có thể thực hiện tốt”).		③ ② ① ④
2	Trẻ tự đi khoảng 10 bước.		③ ② ① ④
3	Trẻ ngồi xổm xuống khi đang ở tư thế đứng mà không cần nắm bất cứ thứ gì.		③ ② ① ④
4	Trẻ khệnh khạng tập chạy (Nếu chạy một cách tự nhiên và dáng chạy không bị khệnh khạng thì đánh dấu vào mục “Có thể thực hiện tốt”).		③ ② ① ④
5	Trẻ trèo lên sofa hoặc bàn.		③ ② ① ④
6	Có thể đi lùi		③ ② ① ④
7	Trẻ leo cầu thang từng bậc một bằng cách đặt cả hai chân lên cầu thang trong khi vịn tay vào lan can. (Không phải khi trẻ leo cầu thang từng bước đan xen nhau (một chân một lúc))		③ ② ① ④
8	Trẻ dùng chân để đá quả bóng đang đứng yên.		③ ② ① ④

✦ Đối với mỗi một câu hỏi, vui lòng đánh dấu vào một trong bốn câu trả lời sau đây.

Nếu không biết liệu trẻ có thực hiện được như trong nội dung câu hỏi không thì vui lòng thực hiện rồi trả lời.

Có thể thực hiện tốt ③	Có thể thực hiện được ②	Không thể thực hiện được ①	Tuyệt đối không thể thực hiện được ④
------------------------	-------------------------	----------------------------	--------------------------------------



Vận động tinh

1	Trẻ đặt một đồ vật đang cầm trên tay xuống mà không bị rơi ra ngoài.	③ ② ① ④
2	Cầm phía trên của một cây bút chì (màu) [Nếu trẻ cầm phần giữa hoặc phần dưới của một cây bút chì (màu), đánh dấu vào ô “Có thể thực hiện tốt”.]	③ ② ① ④
3	Nếu bạn đưa cho trẻ một cây bút chì (màu) và một tờ giấy, trẻ vẽ đường thẳng và vẽ nguệch ngoạc trên giấy.	③ ② ① ④
4	Trẻ xếp được 2 hình khối.	③ ② ① ④
5	Trẻ biết lật trang sách (kể cả trường hợp lật một hoặc nhiều trang trong một lần).	③ ② ① ④
6	Khi cho trẻ nhìn thao tác bỏ quả nho khô hoặc các đồ vật nhỏ vào cốc thì trẻ làm theo.	③ ② ① ④
7	Trẻ cầm thìa đúng cách rồi cho vào miệng (không bị rơi thức ăn ra ngoài).	③ ② ① ④
8	Cầm ở phần giữa bút chì (màu) [Nếu trẻ cầm ở dưới bút chì (màu), đánh dấu vào mục “Có thể thực hiện tốt”.]	③ ② ① ④

Có thể thực hiện tốt ③	Có thể thực hiện được ②	Không thể thực hiện được ①	Tuyệt đối không thể thực hiện được ④
------------------------	-------------------------	----------------------------	--------------------------------------



Nhận thức

1	Trẻ cầm một món đồ chơi mà mình yêu thích rồi chơi trong khoảng 3~4 phút.	③ ② ① ④
2	Nếu một đồ chơi nhỏ bị giấu trong một chiếc cốc trước mặt trẻ, trẻ mở cốc để tìm đồ chơi.	③ ② ① ④
3	Bắt chước người khác (như cầm búp bê hoặc uống sữa giống bố mẹ của trẻ)	③ ② ① ④
4	Trẻ ghép được một miếng ghép trong bảng ghép các hình đơn giản như hình tròn, hình vuông, hình tam giác.	③ ② ① ④
5	Nếu bạn bảo trẻ mang đồ vật từ một phòng khác mà không sử dụng cử chỉ, trẻ mang đồ vật đó cho bạn. (ví dụ “Đến phòng và mang cho bố/mẹ tã lót.”)	③ ② ① ④
6	Trẻ có thể chỉ ra một trong số các bộ phận trên cơ thể theo yêu cầu (ví dụ: mắt, mũi, miệng, tai).	③ ② ① ④
7	Trẻ tuân thủ hai yêu cầu liên tục (ví dụ: mang giấy ăn đến rồi lau sạch vết nước).	③ ② ① ④
8	Trẻ tìm kiếm các sự vật trong thực tế đúng với hình ảnh có trong truyện tranh (ví dụ: trẻ nhìn bức tranh vẽ chiếc chìa khóa và tìm thấy chiếc chìa khóa trong thực tế).	③ ② ① ④

✦ Đối với mỗi một câu hỏi, vui lòng đánh dấu vào một trong bốn câu trả lời sau đây.

Nếu không biết liệu trẻ có thực hiện được như trong nội dung câu hỏi không thì vui lòng thực hiện rồi trả lời.

Có thể thực hiện tốt ③	Có thể thực hiện được ②	Không thể thực hiện được ①	Tuyệt đối không thể thực hiện được ④
------------------------	-------------------------	----------------------------	--------------------------------------



Ngôn ngữ

1	Có thể trả lời “okay (có)” hoặc “không” bằng cách gật đầu hoặc lắc cơ thể.	③ ② ① ④	5	Trẻ biết và sử dụng những từ có nghĩa là không thích ví dụ như từ “không”.	③ ② ① ④
2	Trẻ biết nói từ khác ngoài từ “ba”, “mẹ” (ví dụ: Những từ có ý nghĩa nhất định đối với bé trong cuộc sống thường ngày như “lúc (nước)”, “sữa (sữa)”).	③ ② ① ④	6	Khi bảo trẻ tìm trong tranh những đồ vật thân thuộc với trẻ (điện thoại, xe hơi, sách, v.v.) thì trẻ dùng tay để chỉ trỏ.	③ ② ① ④
3	Trẻ phân biệt và gọi mẹ là “mẹ”, gọi ba là “ba”.	③ ② ① ④	7	Có thể chỉ ảnh động vật hoặc tưởng tượng sau khi nghe tên của động vật	③ ② ① ④
4	Khi để quả bóng ở một nơi trẻ nhìn thấy rồi hỏi trẻ là “Quả bóng đâu rồi” thì trẻ nhìn chăm chú vào hướng có quả bóng.	③ ② ① ④	8	Trẻ nói được ít nhất tám từ vựng ngoài từ “ba”, “mẹ”.	③ ② ① ④



Tính xã hội

1	Trẻ hành động để lôi kéo sự quan tâm của người lớn (ví dụ: Nếu người lớn giả vờ không nhìn thấy thì trẻ sẽ thực hiện các “cử chỉ dễ thương”).	③ ② ① ④	5	Khi người lớn bảo chào thì trẻ biết chào những người thân thuộc với mình.	③ ② ① ④
2	Khi muốn cho người khác xem hành động hoặc món đồ nào đó thì trẻ lôi kéo người đó.	③ ② ① ④	6	Trẻ bắt chước hành động lau sàn nhà, nghe điện thoại, chải tóc của người lớn.	③ ② ① ④
3	Trẻ đề nghị giúp đỡ khi cần sự giúp đỡ của người lớn.	③ ② ① ④	7	Trẻ có thể phân biệt được giọng nói qua điện thoại của những người thân thuộc.	③ ② ① ④
4	Trẻ lấy sách ra và đề nghị người lớn đọc cho nghe.	③ ② ① ④	8	Khi bảo trẻ là “Hãy cho bé (búp bê) mắt nhắm đi” thì trẻ sẽ tỏ vẻ như đang cho búp bê ăn.	③ ② ① ④



Câu hỏi bổ sung

		Đúng ①	Sai ④
1	Khi đứng hoặc đi, trẻ không thể để lòng bàn chân trên sàn nhưng ‘luôn’ đứng trên đầu ngón chân. (ngoại trừ trong một số trường hợp trẻ thì thoảng đứng bằng ngón chân)	①	④
3	Trẻ không tiếp xúc mắt tốt với người chăm sóc trẻ. (ngoại trừ trong trường hợp trẻ không tiếp xúc mắt là do trẻ đang tập trung vào vật khác)	①	④

2	Trẻ không tự mình bước đi được.	<input type="checkbox"/> 1 <input type="checkbox"/> 0
4	Trẻ không nhìn bạn dù bạn gọi trẻ (ngoại trừ trong trường hợp trẻ bị suy giảm thính lực hoặc không nhìn do trẻ đang tập trung vào vật khác)	<input type="checkbox"/> 1 <input type="checkbox"/> 0

Bảng kết quả (dùng cho trẻ 16~17 tháng tuổi)

Tên của trẻ		(Nam, Nữ)	Ngày lập	Năm	tháng	ngày
Ngày tháng năm sinh	Năm	tháng	ngày (Ngày dự sinh nếu là trẻ sơ sinh thiếu tháng:	Năm	tháng	ngày)
Người trả lời câu hỏi	<input type="checkbox"/> Mẹ <input type="checkbox"/> Bố <input type="checkbox"/> Bà <input type="checkbox"/> Ông <input type="checkbox"/> Khác ()					

Tóm tắt kết quả

Phân loại Lĩnh vực	1	2	3	4	5	6	7	8	Tổng điểm	Nhóm điểm		
										A	B	C
Vận động thô										9	19	24
Vận động thô										12	19	24
Nhận thức										7	15	24
Ngôn ngữ										7	15	24
Tính xã hội										11	18	24

Câu hỏi bổ sung

☐ = Đúng ☐ = Sai

Câu hỏi	1 (M)	2 (M)	3 (S)	4 (S)
Kết quả	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>

Kết quả đánh giá

Điểm số hóa

- Giai đoạn chấm điểm để điểm số hóa kết quả được cấu thành bởi 4 bước sau.
(Có thể thực hiện tốt = 3 điểm, có thể thực hiện được = 2 điểm, không thể thực hiện được = 1 điểm, tuyệt đối không thể thực hiện được = 0 điểm)
- Cộng điểm số của từng câu hỏi thuộc từng lĩnh vực rồi ghi lại tổng số điểm.
- Đánh giá tổng số điểm được căn cứ vào các nhóm điểm đã cho và thực hiện theo bốn loại dưới đây.
① Khuyến cáo khi kết quả đánh giá nghiêm trọng ② Cần kiểm tra theo dõi ③ Phát triển bình thường ④ Phát triển nhanh

Ngày lập: _____

Người đánh giá: _____ Ký tên